| | |
|---|---|
| **TOÀ ÁN NHÂN DÂN H. PHÚC THỌ**<br>**THÀNH PHỐ HÀ NỘI** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập- Tự do- Hạnh phúc** |

Bản số: 82/2024/HS-ST
Ngày: 30 – 8 - 2024

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚC THỌ, THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***
*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Đỗ Thị Minh Loan
*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Lê Xuân Sơn và bà Đỗ Thị Hòa
- ***Thư ký phiên tòa:*** Ông Khuất Tiến Phúc – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Phúc Thọ, Thành phố Hà Nội.
- ***Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Phúc Thọ, Thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa:*** Ông Nguyễn Nguyên Ngọc - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 8 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phúc Thọ, Thành phố Hà Nội, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 72/2024/TLST- HS ngày 08 tháng 8 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 76/2024/QĐXXST- HS ngày 19 tháng 8 năm 2024, đối với bị cáo:

**NGUYỄN THỊ V**, sinh ngày 01 tháng 11 năm 1986 tại xã V, huyện P, TP H; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và sinh sống: Thôn B, xã V, huyện P, TP .; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: Lớp 06/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Hữu H và bà Đoàn Thị K; Chồng: Đoàn Văn M; Con: có 03 con, sinh năm 2006, 2008 và 2014; D bản, chỉ bản số 197 do Công an huyện P lập ngày 07/5/2024; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

**** Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:***
Công ty L và LIÊN DANH
Địa chỉ: Số H T, phường P, quận H, TP Hà Nội
Người đại diện theo pháp luật: Ông Phạm Vũ Khánh T. (Vắng mặt)

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ 00 phút ngày 15/12/2023, Tổ công tác của Đội Cảnh sát điều tra về Kinh tế - Ma túy, Công an huyện P tiến hành kiểm tra hộ kinh doanh phụ tùng xe máy thuộc thôn B, xã V, huyện P,TP Hà Nội do Nguyễn Thị V (sinh năm 1986, nơi cư trú: Thôn B, xã V, huyện P, Thành phố Hà Nội) làm chủ. Quá trình

kiểm tra phát hiện một số mặt hàng V không cung cấp được tài liệu chứng minh, chứng từ nguồn gốc xuất xứ có dán nhãn mác nghi là giả nhãn hiệu Honda, nhãn hiệu Yamaha và một số nhãn hiệu khác. Cơ quan Công an lập biên bản vụ việc và đưa về trụ sở để làm rõ.

***Vật chứng thu giữ gồm:***

*Đối với nhãn hiệu Honda có:*

- 73 (Bảy mươi ba) chiếc vành; 08 (Tám) bộ má phanh; 10 (Mười) bộ nhông xích; 200 (Hai trăm) chiếc bánh răng tốc độ và 120 (Một trăm hai mươi) vòng bi đều được gắn nhãn hiệu Honda.

*Đối với nhãn hiệu Yamaha có:*

- 60 (Sáu mươi) chiếc Buzi, 17 (Mười bảy) dây thắng, 15 (Mười lăm) dây côn, 200 (Hai trăm) dây Công tơ mét, 38 (ba mươi tám) dây ga và 230 (Hai trăm ba mươi) chiếc lọc dầu đều gắn nhãn hiệu Yamaha.

*Đối với nhãn hiệu khác:*

- 80 (Tám mươi) hộp dầu in nhãn hiệu Zusuki
- 200 (Hai trăm) hộp nhông xích đĩa gắn nhãn hiệu Renben.

(Bên ngoài được bọc bằng ni lông và vỏ hộp bằng giấy, dán tem)

V bày bán toàn bộ số hàng hóa nêu trên, tại thời điểm kiểm tra, V không xuất trình được hóa đơn chứng từ chứng minh nguồn gốc xuất xứ của hàng hóa.

Sau đó, V đã cung cấp hóa đơn và phiếu xuất kho đầy đủ đối với 73 chiếc vành, 10 bộ nhông xích và 200 bánh răng tốc độ gắn nhãn hiệu Honda là hàng do công ty H3 sản xuất. Ngoài ra 200 bộ nhông xích R và 80 chai dầu nhớt nhãn hiệu Zusuki là hàng chính hãng do Công ty G và Công ty TNHH H4 sản xuất *(Số hàng hóa này Cơ quan điều tra sau khi làm rõ là chính hãng đã trả lại cho V).*

*Về giám định:* Cơ quan CSĐT, Công an huyện P tiến hành trưng cầu giám định đối với số hàng hóa còn lại V không xuất trình được hóa đơn, kết quả: Ngày 06/3/2024, Phòng P ra Bản kết luận giám định số 1703, kết luận:

1. Các chi tiết in nhãn hiệu Yamaha trên:

- Vỏ hộp 60 mẫu cần giám định (ký hiệu A1, Buzi);
- Vỏ nilon 17 mẫu cần giám định (ký hiệu A2, Dây thắng);
- Vỏ nilon 15 mẫu cần giám định (ký hiệu A3, Dây côn);
- Vỏ nilon 200 mẫu cần giám định (ký hiệu A4, Dây công tơ mét);
- Vỏ nilon 38 mẫu cần giám định (ký hiệu A5, Dây ga);
- Tem dán trên 230 mẫu cần giám định (ký hiệu A6, Lọc dầu);

Với các chi tiết in nhãn hiệu Yamaha trên tem dán, vỏ nilong các mẫu so sánh tương ứng do hãng cung cấp (ký hiệu từ M1 đến M6) **không được in ra từ cùng một mẫu thiết kế.**2. Các chi tiết in nhãn hiệu Honda trên tem dán các mẫu cần giám định (ký hiệu A7 má phanh và A7 vòng bi) với các chi tiết in nhãn hiệu Honda trên tem dán các mẫu so sánh (ký hiệu M7 và M8 là má phanh và vòng vi do hãng H1 cung cấp) **không được in ra từ cùng một mẫu thiết kế.***Về định giá tài sản:* Ngày 08/4/2024, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện P

ra bản kết luận định giá số 14/2024/ĐGTS đối với số hàng giả trên. Tại kết luận định giá, xác định giá tại thời điểm ngày 15/12/2023 như sau:- 08 bộ má phanh gắn nhãn hiệu Honda có giá 560.000 đồng;- 120 vòng bi gắn nhãn hiệu Honda có giá 5.400.000 đồng;- 60 buzi gắn nhãn hiệu Yamaha có giá 5.475.620 đồng;- 17 dây thắng gắn nhãn hiệu Yamaha có giá 1.201.747 đồng;- 15 dây côn gắn nhãn hiệu Yamaha có giá 2.606.730 đồng;- 200 dây công tơ mét gắn nhãn hiệu Yamaha có giá 12.763.600 đồng;- 38 dây ga gắn nhãn hiệu Yamaha có giá 7.200.620 đồng;- 230 lọc dầu gắn nhãn hiệu Yamaha có giá 13.323.210 đồng;**Tổng cộng trị giá hàng hoá vi phạm là 48.531.527 đồng (Bốn mươi tám triệu năm trăm ba mươi mốt nghìn năm trăm hai mươi bảy đồng).**

*Kết quả điều tra xác định:* V làm nghề kinh doanh phụ tùng xe máy từ những năm 2018 đến nay. V có cửa hàng buôn bán, kinh doanh tại thôn B, xã V, P và đã được Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện P cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh loại hình hộ kinh doanh về mặt hàng trên. Quá trình kinh doanh, V biết thương hiệu H1 và Y là thương hiệu nổi tiếng về xe máy và phụ tùng xe máy nên được khách hàng ưa chuộng, nếu như kinh doanh, buôn bán hàng giả, hàng trôi nổi không rõ nguồn gốc trên thị trường mà có gắn logo, team, nhãn mác của các nhãn hiệu này sẽ kiếm được lợi nhuận nhiều hơn so với hàng chính hãng. Do đó năm 2023, V đã tìm mua những mặt hàng phụ tùng xe máy không rõ nguồn gốc trôi nổi trên thị trường có gắn logo, team, nhãn mác giả mạo thương hiệu H1 và Y về để bán nhằm mục đích kiếm lời.

*Về nguồn gốc số hàng giả:* V khai mua đã lâu (đầu năm 2023) và trôi nổi trên thị trường nên không nhớ là mua của ai, không có hóa đơn chứng từ gì chứng minh nguồn gốc. V cũng không nhớ cụ thể đã tiêu thụ, bán cho ai.

*Về vật chứng đã thu giữ:* Số vật chứng còn lại gồm: 08 bộ má phanh và 120 vòng bi cùng gắn nhãn hiệu Honda; 60 buzi, 17 dây thắng, 15 dây côn, 200 dây công tơ mét, 38 dây ga, 230 lọc dầu cùng gắn nhãn hiệu Yamaha đã chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phúc Thọ bảo quản, chờ xử lý.

Tại bản Cáo trạng số 75/CT-VKS ngày 07/8/2024, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Phúc Thọ, Thành phố Hà Nội truy tố Nguyễn Thị V về tội "Buôn bán hàng giả" theo khoản 1 Điều 192 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa: Bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Phúc Thọ thực hành quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi của bị cáo Nguyễn Thị V về tội "Buôn bán hàng giả", đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 192; điểm h, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị V từ 12 tháng đến 15 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 24 đến 30 tháng. Về trách nhiệm dân sự: Do đại diện nhãn hàng Honda và Y không có yêu cầu gì nên không đề cập xem xét. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, đề nghị HĐXX tịch thu tiêu

hủy số hàng giả đã thu giữ. Về quyền kháng cáo: Bị cáo và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện P, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Phúc Thọ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Thị V không có ý kiến, không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về nội dung vụ án: Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Viện Kiểm sát nhân dân huyện Phúc Thọ đã truy tố. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ, có đủ cơ sở để khẳng định:

Ngày 15/12/2023, tại thôn B, xã V, huyện P, Hà Nội, Nguyễn Thị V có hành vi mua về cất giữ hàng giả là phụ tùng xe máy (gồm nhiều chủng loại, thương hiệu H3 và Y) nhằm mục đích bán kiếm lợi với tổng trị giá hàng giả tương đương với số lượng của hàng thật là 48.531.527 đồng *(Bốn mươi tám triệu, năm trăm ba mươi mốt nghìn, năm trăm hai mươi bảy đồng)* thì bị Công an huyện P kiểm tra phát hiện, thu giữ vật chứng liên quan.

Hành vi nêu trên của Nguyễn Thị V đã đủ yếu tố cấu thành tội "Buôn bán hàng giả" theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 192 Bộ luật Hình sự. Nguyễn Thị V là hộ kinh doanh, có Giấy phép đăng ký kinh doanh. Theo quy định của pháp luật thì H2 kinh doanh không phải là pháp nhân thương mại, vì vậy V phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi của mình. Viện Kiểm sát nhân dân huyện Phúc Thọ truy tố bị cáo về tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[3]. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến quản lý hành chính của nhà nước về sản xuất, mua bán hàng hoá, làm mất uy tín, gây thiệt hại cả về vật chất cũng như thương hiệu của nhà sản xuất, ảnh hưởng đến quyền lợi của người tiêu dùng, chính vì vậy cần xử phạt bị cáo hình phạt phù hợp với hành vi phạm tội của bị cáo để răn đe bị cáo nói riêng và phòng ngừa tội phạm nói chung.

[4]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự

Tình tiết giảm nhẹ: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ thái độ ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên được hưởng

tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; hành vi phạm tội của bị cáo gây thiệt hại không lớn do bị cáo chưa kịp bán hàng giả nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm h khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Ngoài ra, bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự, phạm tội lần đầu nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xét bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, Hội đồng xét xử thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà cho cải tạo tại địa phương cũng đủ răn đe, giáo dục.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo phạm tội lần đầu và có hoàn cảnh khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Do Công ty L và Liên D1 là đại diện theo ủy quyền của nhãn hàng H1 và Y có văn đề nghị giải quyết theo pháp luật và không yêu cầu bồi thường về mặt dân sự nên HĐXX không phải xem xét.

[6] Về xử lý vật chứng:

Toàn bộ 08 bộ má phanh và 120 vòng bi cùng gắn nhãn hiệu Honda; 60 buzi, 17 dây thắng, 15 dây côn, 200 dây công tơ mét, 38 dây ga, 230 lọc dầu cùng gắn nhãn hiệu Yamaha là hàng giả cần tịch thu tiêu hủy.

[6]. Án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

## QUYẾT ĐỊNH:

**1**. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 192; điểm h, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị V 12 (mười hai) tháng tù về tội "Buôn bán hàng giả" nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 24 tháng tính từ ngày xét xử sơ thẩm là ngày 30/8/2024.

Giao bị cáo Nguyễn Thị V cho UBND xã V, huyện P, TP Hà Nội giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ hai lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

**2**. Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số tang vật thu giữ của Nguyễn Thị V gồm:

- 08 bộ má phanh gắn nhãn hiệu Honda;
- 120 vòng bi gắn nhãn hiệu Honda;
- 60 buzi gắn nhãn hiệu Yamaha;
- 17 dây thắng gắn nhãn hiệu Yamaha;
- 15 dây côn gắn nhãn hiệu Yamaha;

- 200 dây công tơ mét gắn nhãn hiệu Yamaha;
- 38 dây da gắn nhãn hiệu Yamaha;
- 230 lọc dầu gắn nhãn hiệu Yamaha.

(Vật chứng hiện lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phúc Thọ, theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 21/8/2024 giữa Công an huyện P với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phúc Thọ, Thành phố Hà Nội).

**3**. Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Nguyễn Thị V phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

**4**. Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo về những vấn đề liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

***Nơi nhận:***
- TAND Thành phố Hà Nội;
- VKSND huyện Phúc Thọ, TP Hà Nội;
- CCTHADS huyện Phúc Thọ, Hà Nội;
- CQ THAHS huyện Phúc Thọ, Hà Nội;
- Bị cáo;
- NCQLNVLQ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Đỗ Thị Minh Loan**